TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày 09-3-2023
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Tuyết Mai;

2. Ông Lê Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bích Du - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn T H N, sinh năm 1995;

cư trú tại: số 23, đường số 09, khu phố N T, phường N S, thành phố N, tỉnh N, vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn T H1, sinh năm 1990;

Cư trú tại: số 11/5, ấp Tr L, xã Tr T, thị xã H Th, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 8 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn T H N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh H1 tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã Tr, thị xã H, tỉnh N vào năm 2019. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc nên chị N đã về nhà cha mẹ ruột tại khu phố N T, phường N S, thành phố N, tỉnh N sống đến nay, từ tháng 8/2022 anh H1 không liên lạc và cũng không đến thăm nom con. Chị N thấy tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn anh H1.

Về con chung: Chị và anh H1 có một con chung tên Nguyễn Đ Q, sinh ngày 30/01/2020, hiện nay con đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bản tự khai gửi đến Tòa án ngày 24 tháng 02 năm 2023, bị đơn anh Nguyễn T H trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với lời trình bày của chị N về thời gian chung sống vợ chồng và thời gian đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng anh thấy rằng anh và chị N không có mâu thuẫn, nhưng nay chị N yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị N có một con chung đúng như lời chị N trình bày, anh không có ý kiến về con chung, anh cũng không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh cũng không yêu cầu giải quyết.

Do anh bận đi làm xa, không có thời gian đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn nên anh yêu cầu được giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Nguyễn T H N, bị đơn anh Nguyễn T H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh Nguyễn T H.

Về con chung: Tiếp tục giao chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Đ Q, sinh ngày 30/01/2020, ghi nhận chị N không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn T H N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm;

Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về vắng mặt người tham gia tố tụng: Chị Nguyễn T H N và anh Nguyễn T H có đơn yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 288 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh H1.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn T H N yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn T H là tranh chấp về ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Toà án nhân dân thị xã Hòa Thành.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn T H N và anh Nguyễn T H tự nguyện chung sống vợ và có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vào năm 2019, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét tình trạng hôn nhân của chị N và anh H1, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời trình bày của chị N, lời trình bày của anh H1 và các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng thì giữa chị N và anh H1 có mâu thuẫn, chị N và anh H1 đã không còn chung sống vợ chồng từ năm 2020 cho đến nay, và không còn quan tâm chăm sóc nhau. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị N yêu cầu ly hôn anh H1 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Cháu Nguyễn Đ Q, sinh ngày 30/01/2020 giới tính nữ và hiện đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chị N có nguyện vọng được tiếp tục được nuôi con và được anh H1 chấp nhận nên tiếp tục giao chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Q là phù hợp, ghi nhận chị N không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh H1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn T H N

Về hôn nhân: Chị Nguyễn T H N được ly hôn với anh Nguyễn T H.

Về con chung: Giao chị Nguyễn T H N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đ Q, sinh ngày 30/01/2020, ghi nhận chị N không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn T H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn T H N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0021008 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn T H N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Chị Nguyễn T H N và anh Nguyễn T H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- PKTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- UBND xã Trường Tây,, thị xã Hòa Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn